**Làm quen với phép cộng- Dấu cộng(Tiếp)**

(Trang 36)

**I.Mục tiêu**

- Làm quen với phép cộng qua các tình huống có thao tác thêm, củng cố cách sử dụng các dấu (+, =).

- Nhận biết ý nghĩa của phép cộng (với nghĩa thêm) trong một số tình huống gắn với thực tiễn.

- Phát triển các NL toán học: NL giải quyết Vấn đề toán học, NL tư duy và lập luận toán học.

**II.Đồ dùng**

- Các que tính, các chấm tròn.

- Một số tình huống đơn giản dẫn tới phép cộng (với nghĩa thêm).

**III.Hoạt động dạy học**

|  |  |
| --- | --- |
| 1. Khởi động  - Cho HS hoạt động theo cặp (nhóm bàn) và thực hiện lần lượt các hoạt động: | - HS thực hiện |
| *+ Quan sát hai bức tranh* trong SGK.  *+ Nói* với bạn về những điều quan sát được từ mỗi bức tranh, chẳng hạn: Có 4 quả bóng trong rổ. Thêm 1 quả bóng. Có tất cả 5 quả bóng trong rổ.  - GV hướng dần HS xem tranh, giao nhiệm vụ cho HS và gợi ý để HS chia sẻ những gì các em quan sát được. | HS thực hiện theo nhóm 2: có 4 chấm tròn màu xanh, thêm 1 chấm tròn màu đỏ, có tất cả 5 chấm tròn… |
| 2. Khám phá  \*GV hướng dẫn HS thực hiện lần lượt các hoạt động sau: | - HS thao tác trên que tính: Lấy ra 4 que tính. *Lấy thêm* 1 que tính. Đếm xem có tất cả bao nhiêu que tính? |
| \*GV lưu ý hướng dần HS sử dụng mẫu câu khi nói: *Có... Thêm... Có tất cả...* | - HS nói: “Có 4 que tính. Thêm 1 que tính. Có tất cả 5 que tính”. |
| \*Hoạt động cả lớp:  GV dùng các chấm tròn đế diễn tả các thao tác HS vừa thực hiện trên que tính. | - HS nhìn 4 + 1 = 5, đọc *bốn cộng một bằng năm.* |
| - GV giới thiệu cách diễn đạt bằng kí hiệu toán học 4+1=5. |  |
| \*Củng cố kiến thức mới:  - GV nêu tình huống khác,  HS nêu phép cộng tương ứng rồi gài thẻ phép tính vào thanh gài. Chẳng hạn: “Có 3 ngón tay. Thêm 2 ngón tay. Có tất cả mấy ngón tay? Bạn nào nêu được phép cộng?”. HS gài phép tính 3 + 2 = 5 vào thanh gài. | - Theo nhóm bàn, HS tự nêu tình huống tương tự rồi đố nhau đưa ra phép cộng.  HS giơ bảng gài nhận xét  Lớp đồng thanh 3 + 2 = 5 |
| 3. Thực hành- Luyện tập  Bài 1  - Cho HS làm bài 1: HS quan sát tranh, chẳng hạn: |  |
| + Có 1 con ong, thêm 1 con ong bay đến. Có tất cả bao nhiêu con ong?  **Chốt KT**: kĩ năng HS sử dụng mẫu câu: *Có... Thêm... Có tất cả...* | + Đọc phép tính và nêu số thích hợp ở ô dấu ? rồi viết phép tính 1 + 1 = 2 vào vở.  HS: nhắc lại tình huống…  - Đổi vở, đặt câu hỏi cho nhau và nói cho nhau về tình huống trong bức tranh và phép tính tương ứng. Chia sẻ trước lớp. |
| Bài 2  - Cho HS quan sát các tranh vẽ, nhận biết phép tính thích hợp với từng rranh vẽ; Thảo luận với bạn về chọn phép tính thích hợp cho từng tranh vẽ, lí giải bằng ngôn ngữ cá nhân. Chia sẻ trước lớp. | - HS quan sát. Chia sẻ trước lớp. |
| - GV chốt lại cách làm bài.  **Chốt KT**: kĩ năng nêu tình huống nảy sinh phép tính, kĩ năng nhận biết phép tính tương ứng với hình vẽ |  |
| **Bài 3.** Cá nhân HS quan sát tranh, đọc phép tính tương ứng đã cho, suy nghĩ và tập kể cho bạn nghe một tình huống theo bức tranh. Chia sẻ trước lóp.  **Chốt KT**: kĩ năng HS sử dụng mẫu câu khi nói: Cớ... *Thêm... Có tất cả...* | HS thực hiện theo nhóm 2: có hai bạn đang ngồi học bài, thêm 1 bạn nữa đi đến. Hỏi có tất cả mấy bạn đang học bài |
| 4. Vận dụng  HS nghĩ ra một số tình huống trong thực tế liên quan đến phép cộng (với nghĩa thêm) rồi chia sẻ với bạn | chẳng hạn: Hà có 5 cái kẹo. Mẹ cho thêm 1 cái kẹo. Hà có tất cả mấy cái kẹo? |
| 5. Củng cố, dặn dò  - Bài học hôm nay, em biết thêm được điều gì?  - Về nhà, em hãy tìm tình huống thực tế liên quan đến phép cộng để hôm sau chia sẻ với các bạn. |  |